

# BÀI 1: SẮP XẾP

**1. Chuẩn đầu ra:** Sau bài này, người học có thể

- ✓ Xây dựng các chương trình thực hiện sắp xếp.
- ✓ Áp dụng giải thuật sắp xếp cho các kiểu dữ liệu thực tế

**2. Chuẩn bị:**

- ✓ Đọc trước lý thuyết các giải thuật sắp xếp

**3. Phương tiện:**

- ✓ Sử dụng 1 trong các phần mềm sau: Borland C 3.1, Visual Studio 6.0, Visual Studio .NET.

**4. Thời lượng: 5 tiết**

**5. Nội dung thực hành:**

Cài đặt các hàm sắp xếp:

1. SelectionSort
2. InsertionSort
3. BubbleSort
4. QuickSort

Phần nâng cao:

1. InsertionSort cải tiến (sử dụng tìm kiếm nhị phân)
2. ShakerSort

Áp dụng cho **kiểu số nguyên** và **kiểu SINHVIEN** (sắp xếp theo mã số sinh viên, điểm trung bình).

Kiểu SINHVIEN được định nghĩa như sau:

typedef struct

{

int mssv;

char hoten[50];

```
float dtb;
} SINHVIEN;
```

Lưu ý:

- + Viết hàm main cho phép người dùng lựa chọn 1 trong số các phương pháp sắp xếp.
- + Xây dựng theo kiểu dữ liệu chung ElementType như sau:

```
#define ElementType int (SINHVIEN, ....).
```

Khi đó các **toán tử so sánh** cần phải được viết riêng cho từng kiểu dữ liệu:

//Kiểu số nguyên

```
int SoSanh(int a, int b)
```

```
{
    if(a>b)
        return 1;
    return 0;
}
```

//Kiểu SINHVIEN (so sánh theo mã số sinh viên)

```
int SoSanh(SINHVIEN a, SINHVIEN b)
```

```
{
    if(a.mssv>b.mssv)
        return 1;
    return 0;
}
```

Hàm sắp xếp được viết theo kiểu dưới đây.

```
void SelectionSort(ElementType A[], int n)
```

```
{
    int minPos;
    for(int i=0;i<n-1;i++)
    {
        //Tìm vị trí phần tử nhỏ nhất
        minPos=i;
```

```
for(int j=i+1;j<n;j++)
    if(SoSanh(A[j],A[minPos]))
        minPos=j;
//Hoán vị A[i], A[minIndex]
if(minPos!=i)
{
    ElementType temp=a[i];
    a[i]=a[minPos];
    a[minPos]=temp;
}
}
}
```

//Có thể thấy là hàm SelectionSort phía trên có thể chạy cho cả kiểu dữ liệu số nguyên hoặc SinhVien.